

Bản án số: 52/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 16-9-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Bình; bà Dương Thị Thoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 154/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 28/8/2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thúy H - Sinh năm: 1976 - Địa chỉ: Khu dân cư số 3, thôn Yên Ninh, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn P - Sinh năm: 1977 - Địa chỉ: Khu dân cư số 3, thôn Yên Ninh, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn P kết hôn ngày 24/11/1998, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cãi nhau. Chị và anh P tuy sống cùng nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh P.

Về con: Vợ chồng chị có 03 con chung là Phạm Thị Thanh B - Sinh ngày: 29/3/1999; Phạm Khánh L - Sinh ngày: 06/01/2002 và Phạm Lê Bảo U - Sinh

ngày: 23/11/2009. Hiện cháu B và cháu L đã trưởng thành, chị không yêu cầu giải quyết; còn cháu U chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/7/2020 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Văn P trình bày:

Về hôn nhân: Ngày tháng năm, cơ sở kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau ngày kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do chị H có người khác rồi về đòi ly hôn anh. Vợ chồng anh sống ly thân nhau được hơn 01 năm nay. Nay chị H yêu cầu xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con: Vợ chồng anh có 03 con chung như chị H trình bày. Hiện cháu B và cháu L đã trưởng thành anh không yêu cầu Tòa giải quyết, còn cháu U anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình là được ly hôn với anh P, về con chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu U, không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản; còn anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H, cho chị H được ly hôn anh Phạm Văn P. Về con: Giao cháu Phạm Lê Bảo U - Sinh ngày: 23/11/2009 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của chị Lê Thị Thúy H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thúy H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Phạm Văn P. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Văn P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 BLTTDS, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy H và anh Phạm Văn P kết hôn ngày 24/11/1998, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cãi nhau, theo anh P chị H còn có quan hệ với người khác. Chị H và anh P sống ly thân nhau được 01 năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H yêu cầu xin ly hôn anh P, anh P đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2020, đại diện thôn Yên Ninh, xã Nga Yên cho biết anh P và chị H chung sống đến cuối năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, nghe nói cả chị H và anh P đều có quan hệ ngoài luồng, hiện chị H và anh P đã bán ngôi nhà chung của vợ chồng, anh P về nhà bố mẹ để ở, vợ chồng sống ly thân nhau. Như thế chứng tỏ cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị H được ly hôn anh P là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh P đều thừa nhận có 03 con chung là Phạm Thị Thanh B - Sinh ngày: 29/3/1999; Phạm Khánh L - Sinh ngày: 06/01/2002 và Phạm Lê Bảo U - Sinh ngày: 23/11/2009. Hiện cháu B và cháu L đã trưởng thành, chị H và anh P không yêu cầu giải quyết nên miễn xét; còn cháu U chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, anh P đồng ý, hiện cháu U đang ở với mẹ và nguyện vọng của cháu U là được ở với mẹ. Để tránh xáo trộn cuộc sống học tập cũng như sinh hoạt của cháu nên giao cháu U cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về mức cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Chị H và anh P không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H, cho chị Lê Thị Thúy H được ly hôn anh Phạm Văn P.

2. Về con: Giao cháu Phạm Lê Bảo U - Sinh ngày: 23/11/2009 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010813 ngày 06/7/2020 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh P có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Y, huyện N;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trung Thu